TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG T** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày 25/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Đông, bà Pờ Hồng Vân

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS, ngày 10/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 21/02/2022, Thông báo số 11/TB-TA ngày 11/03/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phùng Che X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1977, tại: xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Con ông Phùng A C (Đã chết) và con bà Pờ Mỳ X (Đã chết); Bị cáo có 03 anh, em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ: Giàng Giò X, sinh năm 1974, nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu; Bị cáo có 02 con, đều là con riêng của vợ, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 29/6/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Họ và tên: Giàng A M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1994, tại: xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Con ông Giàng Ly X, sing năm 1968, nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu và con bà Vàng Mỳ X, sinh năm 1963, nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu; Bị cáo có 05 anh, em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 20/6/2021 đến ngày 29/6/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vàng A Th, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu. Vắng mặt.

* Người bào chữa: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/6/2021, Phùng Che X, sinh năm 1977 trú tại bản Thò M, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, một mình X đi bộ sang nhà Giàng A M, sinh năm 1994, trú tại bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu với mục đích nhờ M chở X lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine để sử dụng, M đang ở nhà X nói với M "Sang nhà chú lấy xe máy chở chú đi lên bản Pa M, xã Hua B tìm mua Heroine khi nào mua được Heroine chú sẽ cho cháu một ít để sử dụng" nghe X nói vậy M đồng ý. Sau đó Phùng Che X và Giàng A M đi về nhà X lấy xe mô tô loại xe Wave nhãn hiệu Honda màu xám đỏ, mang biển kiểm soát 25M1-111.58 rồi M điều khiển xe mô tô chở X, trên đường đi đến bản Pa M, xã Hua B, X và M ăn uống và đổ xăng hết 200.000 đồng, còn 800.000 đồng X nói với M sẽ dùng số tiền này để mua Heroine, nghe X nói vậy M đã hỏi vay X 200.000 đồng để mua Heroine và X đồng ý cho cho M vay 200.000 đồng trong số tiền 800.000 đồng. Sau đó X và M thống nhất mua chung X góp 600.000 đồng và M góp 200.000 đồng rồi về nhà sẽ chia nhau. Khi đến bản Pa M, xã Hua B, X và M vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt, thì X hỏi mua Heroine với người phụ nữ, còn M đi xuống nhà bếp của người phụ nữ. Qua trao đổi Phùng Che X đã mua được của người phụ nữ 01 gói nilon màu xanh (bên trong có 02 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng) với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được Heroine X cầm gói Heroine trên tay và đi vào nhà bếp của người phụ nữ đó và nói với M " Chú mua được Heroine, số này chú mua hết 800.000 đồng". Sau đó X lấy một gói Heroine bẻ ra một ít để cùng M sử dụng tại nhà bếp của người phụ nữ. Số còn lại của gói X và

M Sử dụng X chia thành 02 phần rồi xé mảnh nilon màu hồng thành 02 mảnh để gói thành 02 gói Heroine, sau đó X cho 02 gói đó vào mảnh nilon màu hồng vào cùng với gói ban đầu vào trong 01 mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu trong túi áo bên trái đang mặc trên người (Quá trình X chia Heroine và cất giấu Heroine M cũng ở đó). Rồi sau đó M điều khiển xe mô tô chở X về nhà. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày khi X và M đến bản Phí Ch A, xã Pa Vệ S thì tổ công tác đồn Biên phòng Pa Vệ Sử - BĐBP tỉnh Lai Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi vừa dừng xe để kiểm tra thì X đã lấy Heroine từ trong túi áo bên trái ra cầm trên tay trái rồi thả xuống mặt đường ngay tại vị trí M vừa dừng xe nhưng đã bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu X nhặt lên để kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện trong gói nilon màu xanh có 03 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Tại đây Phùng Che X và Giàng A M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trước sự việc nêu trên tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X và M về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đồng thời thu giữ và niêm phong vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 74/KLGĐ ngày 21/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Lê Văn Hưng - Công an huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đã kết luận: Tổng khối lượng 03 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Phùng Che X và Giàng A M có khối lượng: 2,51 gam (Hai phẩy năm mươi mốt gam).

Tại bản Kết luận giám định số 558/GĐ-KTHS ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu, đã kết luận: 03 mẫu chất bột, màu trắng ký hiệu gói 01, gói 02, gói 03, gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-MT ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố các bị cáo: Phùng Che X, Giàng A M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử, xử các bị cáo: Phùng Che X, Giàng A M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 58 BLHS, xử phạt các bị cáo: Phùng Che X từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù; bị cáo Giàng A M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,57 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 04 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Mường T trả lại 01 chiếc xe mô tô loại xe Wave nhãn hiệu Honda màu xám đỏ, mang biển kiểm soát 25M1-111.58, cho Vàng A Th, trú tại bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu việc X và M sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại cất giấu ma túy trên người thì Th không biết, không liên quan đến việc các bị cáo tàng trữ chất ma túy, trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo là đều là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

* Người bào chữa: Nhất trí quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phùng Che X và Giàng A M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng Điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình, các bị cáo là dân tộc La Hủ là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo với mức án thấp nhất. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,57 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 04 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Mường T trả lại 01 chiếc xe mô tô loại xe Wave nhãn hiệu Honda màu xám đỏ, mang biển kiểm soát 25M1-111.58, cho Vàng A Th, trú tại bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu, việc X và M sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại cất giấu chất ma túy trên người thì Th không biết, không liên quan đến việc các bị cáo tàng trữ chất ma túy, nên việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo là đều là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt đã bán Heroine cho X và M tại nhà của người phụ nữ ở bản Pa M, xã Hua B, quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ dân tộc Mông đó, cả X và M không biết vị trí nhà, không quên biết người lạ mặt này do đó không có cơ sở xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Các bị cáo X, M nhất trí luận cứ bào chữa không có ý kiến bổ sung gì. Lời nói sau cùng: Các bị cáo vi phạm pháp luật, các bị cáo biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo sẽ cải tạo để trở thành người tốt, xin giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Phùng Che X, sinh năm 1977 và Giàng A Me sinh năm 1994 với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/6/2021 khi Giàng A M điều khiển xe mô tô chở Phùng Che X về đến khu vực bản Phí Ch A, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Pa Vệ Sử- BĐBP tỉnh Lai Châu, huyện Mường T đang làm nhiệm vụ phát hiện và thu giữ gói vật chứng 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có 03 gói, được gói bằng 03 mảnh nilon màu hồng. Các bị cáo X và M khai nhận đây là gói Heroine của X và M (của X mua hết 600.000 đồng, của M vay của X là 200.000 đồng), với mục đích để sử dụng vì cả hai bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của các bị cáo Phùng Che X và Giàng A M đã tàng trữ trái phép chất ma túy 2,51 gam Heroine. Như vậy hành vi của các bị cáo Phùng Che X và Giàng A M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;.....*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, các bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt các bị cáo X và M tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,51 gam Heroine, vì vậy các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Đối với X là người chủ mưu đã rủ M cùng đi mua ma túy về sử dụng, X là người trực tiếp mua Heroine, số tiền mua Heroine là tiền của X là 800.000 đồng. Đối với M không có tiền để mua Heroine, có vay X 200.000 đồng trong tổng số tiền của X là người điều khiển xe mô tô chở X đi mua Heroine, từ khi mua được Heroine đến khi bị phát hiện và bắt quả tang M chưa được cầm và nhận Heroine từ X. Như vậy M đồng phạm. HĐXX căn cứ áp dụng Điều 17, Điều 58 BLHS.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo X và M đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 1 Điều 106 BLTTHS.

-Tịch thu tiêu hủy 1,57 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 04 mảnh nilon (03 nilon màu hồng, 01 nilon màu xanh) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xám đỏ biển kiểm soát 25M1-111.58. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Vàng A Th, sinh năm 2002, trú tại bản Thò M, xã Pa Vệ S, Mường T, Lai Châu việc X và M dùng chiếc xe mô tô này để đi mua chất ma túy Vàng A Th không biết. Do đó cần chấp nhận về việc xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T trả lại xe mô tô cho anh Th là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX nhất trí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố các bị cáo:

- Phùng Che X và Giàng A M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Phùng Che X **01** (Một) năm **06 (**Sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày từ ngày 20/06/2021 đến ngày 29/06/2001.

- Xử phạt bị cáo Giàng A M **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày từ ngày 20/06/2021 đến ngày 29/06/2001.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,57 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 04 mảnh nilon (03 nilon màu hồng, 01 nilon màu xanh) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng

Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo: Phùng Che X và Giàng A M.

4. Án xử công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T - THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký
Lò Thị Chiến